

Số: 274/QĐ-TTYT

Giồng Riềng, ngày 20 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Mạng lưới chất lượng Bệnh viện

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GIỒNG RIỀNG

Căn cứ Quyết định Số 6858/QĐ-BYT ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam;

Căn cứ Quyết định Số 2047/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng;

Căn cứ Quyết định Số 4321/QĐ-SYT ngày 02 tháng 10 năm 2018 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch nghiệp vụ Trung tâm Y tế huyện Giồng Riềng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập mạng lưới chất lượng Bệnh viện gồm các ông (bà) có tên sau đây: (Đính kèm danh sách).

Điều 2. Nhiệm vụ:

- Làm đầu mối giúp lãnh đạo khoa, phòng triển khai, thực hiện, theo dõi các hoạt động liên quan đến chất lượng Bệnh viện.
- Thực hiện các kế hoạch hoạt động chất lượng Bệnh viện của Trung tâm.
- Tham gia kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện theo phân công của Hội đồng quản lý chất lượng bệnh viện.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động của khoa, phòng theo kế hoạch của Trung tâm.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 1;
- Lưu: VT, P KH-NV.



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Nhì

DANH SÁCH
Mạng lưới QLCL Bệnh viện
(Kèm theo Quyết định số 274/QĐ-TTYY ngày 20 tháng 3 năm 2024)

STT	Họ và tên	Đơn vị Khoa/phòng	Chức vụ	Số lượng TC phụ trách	Ký hiệu tiêu chí
1	BsCKII. Huỳnh Minh Giàu	Ban Giám đốc	PGĐ	1	C5.4
2	DsCKI. Lê Thị Mỹ Phương	Phòng TC	Trưởng phòng	4	A4.5; B1.2; B2.3; B4.3
3	Cn. Nguyễn Hoàng Vinh	Phòng TC	Phó phòng	4	B1.1; B1.3; B2.2; B3.4
4	Cn. Lê Thị Ngọc Bích	Phòng TC	Nhân viên	2	B2.1; B4.4
5	BsCKI. Nguyễn Thanh Sang	Phòng KHNH	Trưởng phòng	6	B4.1; C10.1; C10.2; A4.2; C2.1; C5.5
6	DsCKI. Nguyễn Duy Trình	Phòng KHNH	Phó phòng	7	D1.2; D1.1; D3.1; D3.3; C5.2; D1.3; D2.2
7	Ths. Võ Nhật Minh Anh	Phòng KHNH	Nhân viên	1	D3.2
8	Cn. Trần Vũ Phương	Phòng KHNH	Nhân viên	1	C3.1
9	Ds. Trần Trung Nhân	Phòng KHNH	Nhân viên	1	C2.2
10	Cn. Lê Phi Toàn	Phòng KHNH	Nhân viên	2	C3.2; C5.1
11	Cn. Trần Thị Hồng Đào	Phòng KHNH	Nhân viên	1	B3.3
12	Bs. Nguyễn Văn Thật	Khoa PTGMHS	Trưởng khoa	1	C5.3

13	Cn. Cao Thị Bé Thu	Phòng KHNH	Nhân viên	1	D2.3
14	Cn. Vi Thị Mỹ Trinh	Phòng ĐD	Trưởng phòng	1	A4.6
15	Cn. Huỳnh Tấn Phong	Phòng ĐD	Phó phòng	2	A3.2; C6.1
16	Cn. Trần Thanh Phúc	Phòng ĐD	Nhân viên	2	A4.1; D2.4
17	Cn. Võ Kim Hồng	Phòng ĐD	Nhân viên	3	B3.2, C6.2, C6.3
18	Ths. Trần Văn Mãi	Phòng HC	Phó phòng	8	A1.1; A2.1; A2.4; A2.5; A3.1; C1.1; D2.1; D2.5
19	Vt. Trương Thị Thảo	Phòng HC	Nhân viên	1	B4.2
20	Ks. Huỳnh Minh Đồi	Phòng HC	Nhân viên	2	C1.2, C4.6
21	KT. Chung Văn Thái	Phòng TC-KT	Kế toán trưởng	3	A4.3; A4.4; B3.1
22	BsCKI. Vũ Văn Thân	Khoa Nhi	Nhân viên	1	E2.1
23	Bs. Nguyễn Thị Thảo Tiên	Khoa CSSKSS	Nhân viên	3	E1.1; E1.2; E1.3
24	ThsBS. Lý Thành Du	Khoa Cấp cứu	Phó khoa	1	A1.4
25	Cn. Trương Thị Mỹ Thanh	Khoa Khám	ĐDTK	4	A1.2, A1.3; A1.5; A1.6;
26	DsCKI. Bùi Thế Vững	Khoa Dược-TTB-VTYT	Nhân viên	4	C9.1; C9.2; C9.5, C9.6
27	DsCKI. Trần Tài Nguyên	Khoa Dược-TTB-VTYT	Phó khoa	2	C9.3, C9.4
28	Cn. Viên Mỹ Loan	Khoa YTCC và DD	Phó Khoa	5	C7.1, C7.2, C7.3, C7.4, C7.5
29	Cn. Trịnh Thị Diễm Trang	Khoa KSNK	Trưởng Khoa	7	A2.2; A2.3; C4.1; C4.2; C4.3; C4.4; C4.5
30	Cn. La Quốc Trầm	Khoa Xét nghiệm	Trưởng Khoa	2	C8.1; C8.2